**MÔN: NGỮ V****ĂN**

*Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề*

**PHẦN I.ĐỌC HIỂU(4,0 điểm)**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

*Vườn của mẹ nhỏ nhưng đẹp lắm. Con cái lớn lên đứa nào cũng đi xa. Bao thương nhớ mẹ lại gửi vào khu vườn. Sáng mẹ ra vườn làm cỏ, chiều mẹ lại ra vườn tưới nước, bón phân. Cây trong vườn không phụ công mẹ cứ lớn lên tươi tốt, từng chiếc lá nụ hoa như cũng biết reo cười, trò chuyện. Giàn bầu, giàn mướp trái sai lúc lỉu. Mấy vạt cải, rau húng cứ xanh um. Hàng ớt, hàng cà hoa lung linh trong nắng. Mấy cây chanh, gốc chuối, bụi gừng cuối vườn cũng thương mẹ mà lớn nhanh. Những khóm hoa mẹ trồng quanh vườn lúc nào cũng thắm tươi rạng rỡ. Mẹ vui, cười thật hiền niềm hạnh phúc đơn sơ và lòng lại trông ngóng con cháu về chơi.*

*[…..]*

*Tôi thích về với khu vườn của mẹ, múc gàu nước giếng rửa mặt, nghe cái mát lạnh lan đi khắp người, xua đi tức khắc cái nắng nóng, bụi bặm ngoài kia. Rồi ngồi xuống bên mẹ, dưới bóng râm và hương thoang thoảng đưa của giàn hoa thiên lý, tặng mẹ chiếc áo mới, kể mẹ nghe những vui buồn nơi phố thị ồn ào…*

*Dù ngoài kia có sóng gió bao nhiêu thì với tôi, vườn của mẹ vẫn là nơi bình yên nhất**. Ở nơi ấy tôi đã đi qua tuổi thơ êm đềm bên mẹ và những loài cây hiền lành. Ấy cũng là nơi tôi biết mình luôn có mẹ chờ đợi để trở về sau những lo toan tất bật, ngồi bên mẹ ăn bữa cơm quê chan chứa ân tình.*

*Những vạt rau vẫn cứ xanh. Giàn bí giàn bầu quanh năm cho trái. Và những khóm hoa vẫn thơm ngát, lung linh. Như vườn mẹ vẫn luôn đong đầy yêu thương chờ đợi đàn con cháu ở xa trở về…*

*(Trịnh Bích Thuỳ, Về giữa khu vườn của mẹ, Theo* [*https://giaoducthoidai.vn*](https://giaoducthoidai.vn/tan-van-ve-giua-khu-vuon-cua-me-post648822.html)*, ngày 02/08/*2023

**Câu 1.** Xác địnhPhương thức biểu đạt chính của văn bản?

**Câu 2.** Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong những câu văn sau: *Giàn bầu, giàn mướp trái sai lúc lỉu. Mấy vạt cải, rau húng cứ xanh um. Hàng ớt, hàng cà hoa lung linh trong nắng. Mấy cây chanh, gốc chuối, bụi gừng cuối vườn cũng thương mẹ mà lớn nhanh.*

**Câu 3.** Nhan đề “Về giữa khu vườn của mẹ” gợi ra cho em suy nghĩ gì?

**Câu 4.** Thông điệp mà tác giả muốn gửi đến người đọc qua đoạn trích trên là gì?

**PHẦN II. VIẾT (16,0 điểm)**

**Câu 1.(6.0 điểm)** Viết bài văn nghị luận nêu suy nghĩ của em về vấn đề: *Thói quen ỷ lại là căn bệnh đang dần huỷ diệt sức trẻ.*

**Câu 2. ( 10 điểm)** Nhà thơ Bằng Việt cho rằng: “*Tiêu chuẩn vĩnh cửu của thơ ca là cảm xúc”*. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Dựa vào bài thơ “*Dạ khúc cho vầng trăng*”(Vũ Duy Thông) hãy làm sáng tỏ ý kiến trên*?*

*Trăng non ngoài cửa sổ*

*Mảnh mai như lá lúa*

*Thổi nhẹ thôi là bay*

*Con ơi ngủ cho say*

*Để trăng thành chiếc lược*

*Chải nhẹ lên mái tóc*

*Để trăng thành lưỡi cày*

*Rạch bầu trời khuya nay*

*Trăng thấp thoáng cành cây*

*Tìm con ngoài của sổ*

*Cửa nhà mình bé quá*

*Trăng lặn trước mọi nhà*

*Vai mẹ thành võng đưa*

*Theo con vào giấc ngủ*

*Trăng thành con thuyền nhỏ*

*Đến bến bờ tình yêu…*

( *“* ***Dạ khúc cho vầng trăng****”* – Vũ Duy Thông)

***\* Chú thích:***

*Vũ**Duy Thông (1944-2021), quê Phúc Yên, Vĩnh Phúc, tốt nghiệp khoa Văn, Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi làm báo, từng là biên tập viên, phó phòng, uỷ viên biên tập Bản tin trong nước của Thông tấn xã Việt Nam. Ông từng là Tổng biên tập tạp chí Diễn đàn Văn nghệ dù chỉ trong một thời gian ngắn.Ông là nhà thơ, nhà báo sắc sảo, một thi sỹ tài hoa và yêu thương tha thiết với cuộc đời. Tiếng thơ của ông cất lên từ cuộc sống chiến đấu nóng bỏng của quân và dân ta ở tuyến lửa chống Mỹ. Ông được đánh giá là nhà thơ nổi tiếng của thế hệ các nhà thơ thời kỳ chống Mỹ*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**A. YÊU CẦU CHUNG**

1. Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng, không chỉ đánh giá kiến thức và kĩ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết; đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện những bài có ý kiến và giọng điệu riêng; chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

2. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,25 điểm.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | | **Nội dung** | **Điểm** |
| **PHẦN I. ĐỌC HIỂU** | | | **4,0** |
|  | Câu 1 | PTBĐC: Biểu cảm | 1.0 |
| Câu 2 | Liệt kê | 1.0 |
| Câu 3 | Nhan đề “Về giữa khu vườn của mẹ” gợi ra không gian khoáng đạt, thanh bình, gần gũi, nơi lưu giữ những kỉ niệm, nơi giúp tâm hồn con người bình yên sau những ồn ào của phố thị, những lo toan của cuộc sống. Nơi đó có mẹ, có yêu thương…  *\* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lí là chấp nhận được.* | 1.0 |
| Câu 4 | Thông điệp:  - Yêu thương, hoà hợp với thiên nhiên, với những cảnh vật thân thuộc, gần gũi.  - Trân trọng những điều bình dị xung quanh bản thân  - Sau những lo toan, bộn bề, áp lực của cuộc sống thì gia đình, đặc biệt là mẹ luôn là người luôn trông mong và dang rộng vòng tay đón ta trở về…  *\* Lưu ý: Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **II** | | **VIẾT** | **16.0** |
| **Câu 1( 6.0 điểm)** | | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.* | 0.5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.*  *Thói quen ỷ lại là căn bệnh đang dần huỷ diệt sức trẻ.* | 0.5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  Sau đây là một hướng gợi ý: |  |
| **- Giải thích**  + *Ỷ lại:* là tự bản thân không có ý thức trách nhiệm, không cố gắng trong cuộc sống mà dựa dẫm, trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác một cách thái quá.  + *Căn bệnh đang hủy diệt sức trẻ*: Là cách nói hình ảnh diễn tả tác hại của thói ỷ lại đến thế hệ trẻ, khiến họ trở nên thụ động, không có khả năng đối phó với những thử thách trong cuộc sống.  *- Ý nghĩa: Câu nói nhấn mạnh đến tác hại của thói ỷ lại và cảnh báo về một hiện tượng trong đời sống: thói ỷ lại đang là căn bệnh nguy hiểm đối với con người, đặc biệt là thế hệ trẻ.*  **- Thực trạng**  + Nhiều bạn trẻ sống ỷ lại, dựa dẫm vào người khác. Họ thờ ơ với cuộc sống, công việc học tập của chính mình, không suỵ nghĩ cho tương lai, để mặc bố mẹ sắp đặt mọi việc  + Không khó để bắt gặp những cảnh tượng bố mẹ đưa đón con đi học mỗi ngày dù con đã học cấp ba hay sinh viên đại học. Ở nhà, họ không có ý thức tự giác giúp đỡ bố mẹ, ở trường không tự giác học tập, gặp bài tập khó thì nhờ bạn bè giải giúp...  **- Nguyên nhân**  + Do sự lười biếng trong cả vận động và tư duy. Họ thích sống dựa vào người khác, thiếu đi tính độc lập, tự chủ cần có.  + Do được gia đình nuông chiều. Bố mẹ gần như quyết định hộ con cái mọi thứ và nhiệm vụ của đứa con chỉ là ngoan ngoãn làm theo ý cha mẹ, nếu có vấn đề gì thì cha mẹ sẽ là người chịu trách nhiệm.  **- Tác hại**  + Người sống ỷ lại, quen dựa dẫm thường lười lao động, suy nghĩ, tư duy, thiếu năng lực đưa ra quyết định trong những hoàn cảnh cần thiết. Từ đó, họ không làm chủ được cuộc đời, không có bản lĩnh, không có sáng tạo... dễ gặp thất bại trong mọi việc.  + Họ trở thành gánh nặng cho gia đình, xã hội. Họ giao phó vận mệnh của mình vào tay người khác và đánh mất hoàn toàn quyền tự chủ trong công việc cũng như trong cuộc sống.  + Tương lai của đất nước không thể phát triển tốt đẹp nếu những chủ nhân tương lai của đất nước đều lười biếng, ỷ lại như vậy.  **- Giải pháp - Bài học nhận thức và hành động**  + Thế hệ trẻ cần học cách tự đứng trên đôi chân của mình, không được tự biến mình thành cây tầm gửi trong cuộc sống.  + Gia đình, nhà trường, xã hội cần thay đổi quan niệm về tình yêu thương và giáo dục, không nuông chiều hay quá bao bọc, cần hình thành và rèn luyện tính tự lập cho con em mình.  + Bản thân mỗi chúng ta cần tích cực rèn luyện, trau dồi kiến thức, kỹ năng sống thật tốt để luôn là người có bản lĩnh, có chính kiến và chủ động đưa ra những quyết định tỉnh táo, sáng suốt trong mọi việc. | 4.0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.* | 0.5 |
| *e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.* | 0.5 |
| **Câu 2 ( 10 điểm)** | | | |
|  | | *a. a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề  *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Vai trò của tình cảm, cảm xúc trong thơ qua bài thơ “ Dạ khúc cho vầng trăng” của Vũ Duy Thông.  *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm phù hợp, sắp xếp các luận điểm theo một trình tự hợp lí, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý:*  \* **Giải thích:**  - Thơ là phương thức trữ tình, là tiếng nói tình cảm nhưng được thể hiện bằng ngôn ngữ đặc biệt không khô cứng, không khuôn sáo mà hết sức mềm mại, uyển chuyển.  - “Tiêu chuẩn vĩnh cửu” là thước đo bất biến đúng với giá trị của mọi thời đại, không bao giờ thay đổi.  - Thơ là tiếng nói của tâm hồn mang những rung cảm nhẹ nhàng và sâu lắng, mãnh liệt và cao thượng; buồn đau, bất hạnh và hạnh phúc, hi vọng với cung bậc và biểu hiện muôn hình vạn trạng.  - Cảm xúc trong thơ không phải là một thứ cảm xúc nhàn nhạt nó phải là thứ tình cảm mãnh liệt nhất, thôi thúc người nghệ sĩ cầm bút viết nên những vần thơ có giá trị và “thơ chỉ tràn ra khi trái tim cuộc sống đã tràn đầy”. Bài thơ “ Dạ khúc cho vầng trăng” là tình cảm, cảm xúc mãnh liệt về tình mẹ qua lời ru trong trái tim nhà thơ Vũ Duy Thông.  **\* Chứng minh:**  **- Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm:***( Phần chú thích )*  ***Luận điểm 1: Tình cảm trong bài thơ “ Dạ khúc cho vầng trăng” của nhà thơ Vũ Duy Thông là tình yêu, sự say mê trước vẻ đẹp của vầng trăng******và tình mẹ******ấm nồng qua lời ru ngọt ngào của mẹ***  **+ Vẻ đẹp của vầng trăng:**  - Nhà thơ Vũ Duy Thông đã đưa ta đến khúc hát ru con ngọt ngào, êm ái của mẹ. Lời ru ân tình của mẹ đưa con vào giấc ngủ bình yên. Trăng non theo lời hát ru của mẹ đi vào giấc mơ của con một cách nhẹ nhàng, êm dịu, sâu lắng.  “*Trăng non ngoài cửa sổ*  *Mảnh mai như lá lúa”*  - Biện pháp so sánh, nhân hóa “*trăng non với lá lúa”* – vật gần gũi, quen thuộc với cuộc sống thường nhật của mẹ khiến trăng trở nên vô cùng đáng yêu, duyên dáng, thanh khiết. Từ đó mẹ muốn ghi dấu trong lòng con về về tình yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp, cái giản dị trong cuộc sống...Khi con lớn lên con nhớ về những lời ru ngọt ngào của mẹ hồi bé thơ, những lời ru ấm áp ấy đã tưới mát tâm hồn con, thấm vào tuổi thơ con biết bao êm dịu và bình yên  *“ Để trăng thành chiếc lược*  *Chải nhẹ lên mái tóc*  *Để trăng thành lưỡi cày*  *Rạch bầu trời khuya nay ”*  - Phép so sánh, liệt kê kết hợp các động từ “ *chải”,“rạch*”, trăng non qua lời ru của mẹ còn có những hình dạng khác nhaunhư *chiếc lược, lưỡi* *cày.* Trăng non vô cùng gần gũi thân quen trong cuộc sống của con và mẹ. Mẹ mong con khi lớn lên biết yêu thương, biết trân quý những gì bình dị, gần gũi  *“Trăng thấp thoáng cành cây*  *Tìm con ngoài cửa sổ*  *Cửa nhà mình bé quá*  *Trăng lặn trước mọi nhà ”*  - Phép nhân hóa kết hợp với các từ ngữ chỉ hoạt động của con người “*tìm con ngoài cửa sổ*”khiến trăng như một bạn nhỏ rất đáng yêu đang tìm con để bầu bạn, vui chơi, hòa nhịp vào thế giới tâm hồn của trẻ thơ. Trăng là người bạn hồn nhiên, nhí nhảnh. Trăng đem đến niềm vui cho con. Trăng tâm tình, thủ thỉ cùng con..  - Hình ảnh “ *Trăng thành con thuyền nhỏ”* có lẽ là hình ảnh đẹp nhất tượng trưng cho ước mơ, khát vọng của người con, đồng thời cũng chở đầy tình yêu và niềm tin của người mẹ dành cho đứa con bé bỏng đang ngủ say trên đôi vai gầy. Trăng không chỉ là con thuyền nhỏ mà còn là nhịp cầu giúp cho con và mẹ *“ Đến bến bờ tình yêu ”...*  **+Tình mẹ ấm nồng dành cho con:**  - Tình yêu của mẹ dành cho con thật lớn lao, vĩ đại không có thứ gì có thể đong đếm được. Mẹ luôn cầu mong cho con được yên bình *”Con ơi ngủ cho say ”,* mong con được hạnh phúc *“ Đến bến bờ tình yêu”.* Mẹ yêu thương, hi sinh  *“Vai mẹ thành võng đưa./Theo con vào giấc ngủ”,* mẹ có thể làm tất cả vì con...Tình mẹ ngọt ngào, ấm nồng qua lời ru ầu ơ để từ đó con lớn lên, trưởng thành và biết yêu thương, kính trọng mẹ,biết sống nghĩa tình, biết trân quý những gì bình dị trong cuộc sống.  ***Luận điểm 2: Cảm xúc về tình mẹ trong bài thơ “ Dạ khúc cho vầng trăng” của Vũ Duy Thông được thể hiện qua các hình thức nghệ thuật đặc sắc.***  + Thể thơ năm chữ với hình ảnh thơ trong sáng, bình dị phù hợp với thế giới tâm hồn trẻ thơ, dễ nhớ dễ thuộc.  + Cấu trúc thơ độc đáo, ngôn ngữ giàu chất nhạc  + Bên cạnh đó, nhà thơ sử dụng các biện pháp nghệ thuật phép so sánh, nhân hóa, điệp ngữ, liệt kê…khiến đoạn thơ trở nên sinh động, diễn tả sâu sắc tình mẫu tử thiêng liêng.  ***\* Đánh giá:***  - Ý kiến của Bằng Việt hoàn toàn đúng đắn bởi lẽ thơ là cây đàn muôn điệu của tâm hồn, của nhịp thở con tim, thơ diễn tả mọi cung bậc tình cảm của con người, niềm vui nỗi buồn sự cô đơn tuyệt vọng. Bài thơ “ Dạ khúc cho vầng trăng” của Vũ Duy Thông là những cung bậc cảm xúc của tình mẹ thiết tha qua lời ru ấm áp của mẹ.  - Bằng Việt chỉ đề cao cảm xúc chứ không hề tuyệt đối hóa vai trò của cảm xúc, không coi nhẹ tài năng của người cầm bút, bởi nếu chỉ có cảm xúc tuôn trào mà không có tài năng và nhiệt huyết thì câu chữ sẽ trở nên vụng về, non nớt và không thể có được những bài thơ hay chạm đến trái tim của người đọc. Từ đó độc giả có thể lắng lòng mình lại cảm nhận những tâm sự mà người nghệ sĩ gửi gắm vào trang viết. | 0.5  0.5    1.5  0.5  3.5  1.5  1.0 |
|  | | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.*  *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,5 |
|  | | *e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.* | 0,5 |